

SFSU/SFSP - ĐẦU PHUN KÍN SFSU/SFSP - SPRINKLER

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT / FEATURE

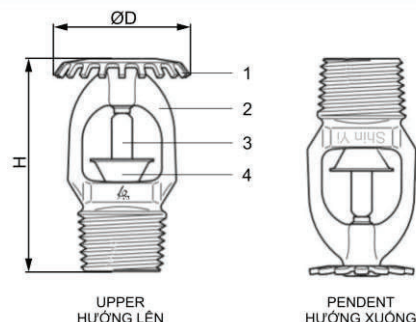
Đầu phun kín chữa cháy trong hệ thống chữa cháy nước tự động. Đầu phun được kích hoạt khi nhiệt độ của đám cháy đạt ngưỡng kích hoạt chữa cháy của bộ cảm biến nhiệt trên đầu phun. Đầu Sprinkler thực hiện đồng thời hai chức năng vừa là cảm biến nhiệt, vừa là vòi phun nước. Đầu Sprinkler được phân bố theo tuyến ống và số lượng được quy định trên một diện tích thiết kế.

Sprinkler for fire fighting water in the system automatic water fire fighting. Sprinkler is activated when the temperature is up of the up to the up to the process out of the sensor variablehead on Spinkler. Sprinkler performs two functions at the same time as both a heat sensor and a water jet. Sprinkler heads are distributed according to the pipeline and the specified number per design area.



DANH MỤC VẬT LIỆU / PART LIST & MATERIAL

No.	BỘ PHẬN PARTS	CHẤT LIỆU MATERIAL
1	Tấm điều hướng Sprinkler	Thép không gỉ/304 Stainless Steel/304
2	Khung đầu phun Body	Thép không gỉ/304 Stainless Steel/304
3	Cảm biến nhiệt Liquid-Filled Bulb Bursts	Thủy tinh + Chất lỏng Glass + Liquid
4	Nút chặn Plug	Thép không gỉ/304 Stainless Steel/304



KÍCH THƯỚC SFSU-SFSP/ SFSU-SFSP DIMENSION

Mã hiệu Model	Tiêu chuẩn Specification	Đường kính ren Threaded	Chiều cao Height mm	Đường kính Diameter mm	Dòng chảy Flows l/min	Nhiệt độ Temperature °C
SFSU-15-68-1	TCVN 6305-1	21	50±2%	30±2%	80±4	68±5%
SFSP-15-68-1	TCVN 6305-1	21	50±2%	30±2%	80±4	68±5%
SFSU-20-68-2	TCVN 6305-1	27	56±2%	36±2%	115±6	68±5%
SFSP-20-68-2	TCVN 6305-1	27	56±2%	36±2%	115±6	68±5%

THÔNG TIN ĐẶT HÀNG/ ORDER INFORMATION

SFS U - 0015 - 68 - 1

Loại: Model

SFS: Đầu Phun Kín/ SPRINKLER

U: Đầu phun kín hướng lên
Standard Fire Sprinkler Upper

P: Đầu phun kín hướng xuống
Standard Fire Sprinkler Pendent

Dòng chảy - Flow

1: 85 l/min

2: 115 l/min

Nhiệt độ - Temperature

Cỡ đầu phun - Sprinkler Size
0015: DN15 0020: DN20